TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH E**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 42/2020/QĐST-DS	*B, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Huỳnh Thị Cẩm L**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh E.

* *Bị đơn:* 1/ **Nguyễn Thị L H**, sinh năm 1972.

2/ **Nguyễn Tấn K**, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: ấp 3, xã B, huyện B, tỉnh E.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị L H và anh Nguyễn Tấn K thừa nhận còn nợ bà Huỳnh Thị Cẩm L số tiền vay là 2.900.000.000 đồng (Hai tỷ chín trăm triệu đồng).

Chị Nguyễn Thị L H và anh Nguyễn Tấn K đồng ý liên đới trả cho bà Huỳnh Thị Cẩm L số tiền vay là 2.900.000.000 đồng (Hai tỷ chín trăm triệu đồng) vào ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và trả một lần hoàn tất nợ.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Thị Cẩm L không yêu cầu tính lãi suất số tiền trên.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Cẩm L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị L H và anh Nguyễn Tấn K chưa thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Huỳnh Thị Cẩm L thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí.

- Chị Nguyễn Thị L H và anh Nguyễn Tấn K phải liên đới chịu 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh E (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện B ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã Ký

Lê Thị Thu Hương